

Số: 3701 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2024

THAY BẢN ĐÃ GỬI

KẾ HOẠCH

Về triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 798/QĐ-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Bộ Tài chính về ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý tại các Sở, ban, ngành, tổ chức (tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội), đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các doanh nghiệp có vốn nhà nước do Ủy ban nhân dân Thành phố là cơ quan đại diện chủ sở hữu trên địa bàn.

- Nhằm được thực trạng của tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý về các mặt số lượng, giá trị,... làm cơ sở để tham mưu hoàn thiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy nguồn lực tài sản công; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền đầy đủ các nội dung của Quyết định số 213/QĐ-TTg đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Xác định cụ thể các nội dung công việc, nhiệm vụ cụ thể, thời hạn và tiến độ hoàn thành, trách nhiệm được phân công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg để bảo đảm việc tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ thời gian.

c) Tài sản thuộc cấp nào quản lý thì cấp đó chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện kiểm kê, tổng hợp số liệu để báo cáo tổng hợp chung. Sở quản lý ngành chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thuộc lĩnh vực quản lý. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện chịu trách nhiệm tổng hợp kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê Thành phố để chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý trong việc thực hiện kiểm kê tài sản.

2. Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tổng kiểm kê của Thành phố; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý thực hiện bảo đảm theo đúng tiến độ.

3. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thời hạn phải hoàn thành và kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong việc thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg, Quyết định số 798/QĐ-BTC.

4. Thực hiện việc tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê, chỉ đạo thực hiện xử lý các nội dung liên quan phát sinh trong quá trình kiểm kê thuộc thẩm quyền quản lý.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Về tuyên truyền, quán triệt nội dung Đề án

Giao Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Người đứng đầu các tổ chức và doanh nghiệp nhà nước chủ động nghiên cứu, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quyết định số 213/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về chế độ tính khấu hao, hao mòn tài sản cố định.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Về thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê của Thành phố.

Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê của Thành phố, gồm các thành viên:

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố: Trưởng ban.

- Lãnh đạo Sở Tài chính: Phó Trưởng ban Thường trực.

- Lãnh đạo các đơn vị: Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý Khu Nông nghiệp công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện: Thành viên.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30 tháng 6 năm 2024.

3. Thực hiện kiểm kê thử nghiệm

Phối hợp với Bộ Tài chính thực hiện kiểm kê thử nghiệm theo Quyết định số 1204/QĐ-BTC ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Bộ Tài chính đối với các đối tượng kiểm kê thuộc Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quận 12 và huyện Củ Chi.

Thời gian kiểm kê thử nghiệm: hoàn thành trước ngày 15 tháng 7 năm 2024.

4. Hướng dẫn, tập huấn các đối tượng kiểm kê

Thời gian thực hiện: Từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2024.

5. Tổ chức thực hiện kiểm kê

Thời điểm kiểm kê (Thời điểm chốt số liệu kiểm kê): 0 giờ 00' ngày 01 tháng 01 năm 2025.

Tổ chức thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 31 tháng 3 năm 2025.

6. Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê gửi Bộ Tài chính

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 6 năm 2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

Là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo kiểm kê của Thành phố, chịu trách nhiệm:

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê của Thành phố.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30 tháng 6 năm 2024.

b) Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo kiểm kê trong việc chỉ đạo tổ chức, hướng dẫn thực hiện, giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình kiểm kê.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Chủ động liên hệ với Bộ Tài chính hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê; tập huấn, hướng dẫn kiểm kê cho các sở, ban, ngành, tổ chức và doanh nghiệp.

d) Tổng hợp chung báo cáo kết quả kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và báo cáo tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng của các Sở chuyên ngành theo từng lĩnh vực; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo kết quả tổng kiểm kê cho Bộ Tài chính.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31 tháng 5 năm 2025.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê đối với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp phù hợp với nội dung Đề án kiểm kê đất đai; gửi Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ban Chỉ đạo kiểm kê ban hành văn bản hướng dẫn chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với đất thuộc trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp.

3. Sở Giao thông vận tải

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng, gồm: đường sắt đô thị, giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng: đường sắt đô thị, giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng, gồm: cấp nước sạch nông thôn, thủy lợi, tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều, tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng, gồm: cấp nước sạch nông thôn, thủy lợi, tài sản kết cấu hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu là đê điều, tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá.

5. Sở Công Thương

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Công Thương, Sở Công Thương dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, Biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê,

báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ.

6. Sở Xây dựng

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng, gồm: cấp nước sạch đô thị, tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng, gồm: cấp nước sạch đô thị, tài sản kết cấu hạ tầng kỹ thuật là không gian xây dựng ngầm đô thị.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ thông tin tập trung.

9. Sở Văn hóa và Thể thao

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao, làng văn hoá thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao, làng văn hoá.

10. Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Thành phố dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng, gồm: cụm công nghiệp, khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp, khu công nghiệp.

11. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố

a) Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ, Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố dự thảo hướng dẫn các chỉ tiêu kiểm kê, biểu mẫu, cách thức tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê của tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao thuộc phạm vi quản lý của Thành phố; gửi Sở Tài chính tổng hợp chung.

b) Có ý kiến hướng dẫn các đối tượng kiểm kê đối với các khó khăn, vướng mắc trong quá trình kiểm kê đối với tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao.

12. Xác định đối tượng thực hiện kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng theo từng lĩnh vực chuyên ngành

a) Các Sở quản lý chuyên ngành có trách nhiệm rà soát, xác định đối tượng thực hiện kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng và yêu cầu đối tượng thực hiện kiểm kê theo tiến độ được quy định.

b) Các Sở quản lý chuyên ngành tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng theo từng lĩnh vực, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, gửi Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Tài chính.

Thời gian hoàn thành: Trước 30 tháng 4 năm 2025.

13. Văn phòng Thành ủy, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố và các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Thành phố

a) Ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý.

b) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc cử nhân sự tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do Bộ Tài chính tổ chức.

c) Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê về Sở Tài chính (đối với tài sản công) trước ngày 30 tháng 4 năm 2025 và báo cáo kết quả kiểm kê về Sở quản lý chuyên ngành (đối với tài sản kết cấu hạ tầng) trước ngày 31 tháng 3 năm 2025.

14. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện

- a) Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê trong trường hợp cần thiết.
- b) Ban hành Kế hoạch kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý.
- c) Chỉ đạo Phòng Tài chính/Tài chính - Kế hoạch cử nhân sự tham gia đầy đủ các buổi tập huấn do Bộ Tài chính tổ chức. Trên cơ sở đó, Phòng Tài chính/Tài chính - Kế hoạch tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tổ chức hướng dẫn, tập huấn kiểm kê cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý.
- d) Tổng hợp kết quả kiểm kê, báo cáo kết quả kiểm kê về Sở Tài chính (đối với tài sản công) trước ngày 30 tháng 4 năm 2025 và báo cáo kết quả kiểm kê về Sở quản lý chuyên ngành (đối với tài sản kết cấu hạ tầng) trước ngày 31 tháng 3 năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Tài chính để được hướng dẫn hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- TTTU;
- TTHĐNDTP;
- TTUB: CT, các PCT;
- UBMTTQVN TP;
- VPTU;
- VP ĐĐBQH&HĐND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND thành phố Thủ Đức;
- UBND các quận, huyện;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT, (KT/BQH).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dũng